

Ngành, nghề: Nông nghiệp công nghệ cao; trình độ đào tạo: Cao đẳng;

STT		Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng
I		Phòng học kỹ thuật cơ sở		
1	1	Máy vi tính	Bộ	1
2	2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
3	3	Ti vi treo tường	Bộ	1
4	4	Bảng di động	Bộ	1
5	5	Nam châm dính bảng	Chiếc	12
6	6	Thước cây	Chiếc	1
7	7	Bút trình chiếu	Chiếc	1
8	8	Tiêu bản/ hình ảnh cây lương thực thực phẩm	Bộ	1
9	9	Tiêu bản/ hình ảnh sâu bệnh hại cây lương thực thực phẩm	Bộ	1
10	10	Bảo hộ lao động	Bộ	1
		Mỗi bao gồm:		
		Áo blouse	Chiếc	1
		Khẩu trang	Chiếc	1
		Găng tay	Đôi	1
		Mặt nạ phòng độc	Chiếc	1
		Ủng cao su	Đôi	1
		Quần bảo hộ	Chiếc	1
		Áo bảo hộ	Chiếc	1
		Đép đi trong phòng thí nghiệm	Đôi	1
II		Phòng thực hành máy vi tính		
11	1	Máy vi tính	Bộ	19
12	2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
13	3	Máy quét (Scanner)	Chiếc	1
14	4	Thiết bị lưu trữ dữ liệu	Chiếc	1
15	5	Máy in	Chiếc	1
16	6	Bộ phần mềm văn phòng	Bộ	1
17	7	Bộ gõ Tiếng Việt	Bộ	1
18	8	Phần mềm diệt virus	Bộ	1
19	9	Phần mềm xử lý thống kê	Bộ	1
III		Phòng ngoại ngữ		
20	1	Bàn điều khiển	Chiếc	1
21	2	Khối điều khiển trung tâm	Chiếc	1
22	3	Phần mềm điều khiển (LAB)	Bộ	1

23	4	Khối điều khiển thiết bị ngoại vi	Bộ	1
24	5	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
25	6	Máy vi tính	Bộ	19
26	7	Tai nghe	Bộ	19
27	8	Máy Scanner	Chiếc	1
28	9	Thiết bị lưu trữ dữ liệu	Chiếc	1
IV		Phòng thực hành hóa sinh		
29	1	Máy đo pH cầm tay	Chiếc	3
30	2	Máy chưng cất nước	Bộ	1
31	3	Tủ sấy	Chiếc	1
32	4	Nồi hấp	Chiếc	1
33	5	Tủ cấy vô trùng	Chiếc	1
34	6	Bộ bếp, nồi	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Bếp điện	Chiếc	1
		Nồi nấu	Chiếc	1
35	7	Máy lắc ống nghiệm	Chiếc	1
36	8	Máy khuấy từ	Chiếc	1
37	9	Tủ hút	Chiếc	1
38	10	Tủ lạnh	Chiếc	1
39	11	Bộ cân	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Cân phân tích	Chiếc	1
		Cân kỹ thuật	Chiếc	1
		Cân 1kg	Chiếc	1
		Cân 5 kg	Chiếc	1
40	12	Bộ kính phóng đại	Bộ	1
		Kính lúp cầm tay	Chiếc	6
41	13	Tủ âm	Chiếc	1
42	14	Máy vi tính	Chiếc	1
43	15	Máy chiếu (Projector)	Chiếc	1
44	16	Ấm kế đất	Chiếc	3
45	17	Máy chụp ảnh	Chiếc	2
46	18	Máy xay sinh tố	Chiếc	1
47	19	Bộ ống nghiệm	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Ống nghiệm	Chiếc	72
		Giá đựng ống nghiệm	Chiếc	12
48	20	Ống đông	Bộ	

		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 100 ml	Chiếc	6
		Loại 250 ml	Chiếc	6
		Loại 500 ml	Chiếc	12
		Loại 1000 ml	Chiếc	6
49	21	Cốc mở	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 100 ml	Chiếc	6
		Loại 250 ml	Chiếc	6
		Loại 500 ml	Chiếc	6
		Loại 1000ml	Chiếc	6
50	22	Bình định mức	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 50ml	Chiếc	6
		Loại 100ml	Chiếc	12
		Loại 500 ml	Chiếc	6
		Loại 1000ml	Chiếc	6
51	23	Bình tam giác	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 100ml	Chiếc	6
		Loại 250 ml	Chiếc	9
		Loại 500 ml	Chiếc	6
		Loại 1000ml	Chiếc	3
52	24	Bộ Pipet	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 10 ml	Chiếc	6
		Loại 20 ml	Chiếc	6
		Loại 25 ml	Chiếc	6
		Giá để pipet	Chiếc	3
		Bóp cao su	Chiếc	6
53	25	Lọ đựng hóa chất	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 250 ml	Chiếc	6
		Loại 500 ml	Chiếc	12
		Loại 1000 ml	Chiếc	6
54	26	Phễu	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 5 cm	Chiếc	6
		Loại 7 cm	Chiếc	6

		Loại 9 cm	Chiếc	6
55	27	Đĩa petri	Chiếc	20
56	28	Bộ cối, chày	Bộ	6
57	29	Muỗng (thìa)	Chiếc	6
58	30	Đũa thủy tinh	Chiếc	6
59	31	Lam	Hộp	9
60	32	Lamen	Hộp	9
61	33	Bộ dụng cụ làm tiêu bản thực vật	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Kim mũi mác	Chiếc	6
		Kim khâu nắn	Chiếc	6
		Dao giải phẫu	Chiếc	6
		Panh kẹp cán ngắn	Chiếc	6
		Panh kẹp cán dài	Chiếc	6
		Kéo	Chiếc	6
		Đèn cồn	Chiếc	6
62	34	Dụng cụ đo thể tích	Bộ	3
		Mỗi bộ bao gồm		
		Ống thủy tinh	Chiếc	6
		Ống cao su	Chiếc	6
63	35	Thùng rác chuyên dụng	Chiếc	1
V		Phòng thực hành đất trồng - phân bón		
64	1	Máy đo pH cầm tay	Chiếc	3
65	2	Tủ sấy	Chiếc	1
66	3	Máy lắc ống nghiệm	Chiếc	1
67	4	Máy khuấy từ	Chiếc	1
68	5	Tủ hút	Chiếc	1
69	6	Tủ lạnh	Chiếc	1
70	7	Bộ cân	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Cân phân tích	Chiếc	1
		Cân kỹ thuật	Chiếc	1
		Cân 1kg	Chiếc	1
		Cân 5 kg	Chiếc	1
71	8	Máy vi tính	Bộ	1
72	9	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
73	10	Ấm kế đất	Chiếc	1
74	11	Máy li tâm	Chiếc	1
75	12	Máy chụp ảnh	Chiếc	2

76	13	Bộ ống nghiệm	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Ống nghiệm	Chiếc	20
		Giá đựng ống nghiệm	Chiếc	12
77	14	Ống đong	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 100 ml	Chiếc	6
		Loại 250 ml	Chiếc	6
		Loại 500 ml	Chiếc	12
		Loại 1000 ml	Chiếc	6
78	15	Cốc mỏ	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 100 ml	Chiếc	6
		Loại 250 ml	Chiếc	6
		Loại 500 ml	Chiếc	6
		Loại 1000ml	Chiếc	6
79	16	Bình định mức	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 50ml	Chiếc	6
		Loại 100ml	Chiếc	12
		Loại 500 ml	Chiếc	6
		Loại 1000ml	Chiếc	6
80	17	Bình tam giác	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 100ml	Chiếc	6
		Loại 250 ml	Chiếc	9
		Loại 500 ml	Chiếc	6
		Loại 1000ml	Chiếc	3
81	18	Bộ Pipet	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 10 ml	Chiếc	6
		Loại 20 ml	Chiếc	6
		Loại 25 ml	Chiếc	6
		Giá để pipet	Chiếc	3
		Bóp cao su	Chiếc	6
82	19	Lọ đựng hóa chất	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 250 ml	Chiếc	6
		Loại 500 ml	Chiếc	12

		Loại 1000 ml	Chiếc	6
83	20	Phễu	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 5 cm	Chiếc	6
		Loại 7 cm	Chiếc	6
		Loại 9 cm	Chiếc	6
84	21	Dụng cụ đo thể tích	Bộ	3
		Mỗi bộ bao gồm		
		Ống thủy tinh	Chiếc	6
		Ống cao su	Chiếc	6
85	22	Thùng rác chuyên dụng	Chiếc	1
VI		Phòng thực hành bảo vệ thực vật		
86	1	Tủ sấy	Chiếc	1
87	2	Nồi hấp vô trùng	Chiếc	1
88	3	Buồng cấy vô trùng	Chiếc	1
89	4	Tủ hút	Chiếc	1
90	5	Tủ ẩm	Chiếc	1
91	6	Máy chung cất nước	Chiếc	1
92	7	Bộ kính phóng đại	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Kính hiển vi quang học	Chiếc	2
		Kính lúp cầm tay	Chiếc	6
93	8	Bộ cân	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Cân phân tích	Chiếc	1
		Cân kỹ thuật	Chiếc	1
		Cân 1kg	Chiếc	1
		Cân 5 kg	Chiếc	1
94	9	Tủ lạnh	Chiếc	1
95	10	Máy lắc ống nghiệm	Chiếc	1
96	11	Máy vi tính	Bộ	1
97	12	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
98	13	Máy lắc	Chiếc	1
99	14	Máy chụp ảnh	Chiếc	2
100	15	Kéo cắt cành	Chiếc	18
101	16	Bình giữ lạnh	Chiếc	3
102	17	Đĩa petri	Chiếc	19
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Loại (60 x 15) mm	Chiếc	6

		Loại (90 x 15) mm	Chiếc	6
		Loại (100 x 15) mm	Chiếc	6
		Loại (100 x 20) mm	Chiếc	6
103	18	Bình tam giác	Bộ	3
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 100ml	Chiếc	6
		Loại 250 ml	Chiếc	9
		Loại 500 ml	Chiếc	6
		Loại 1000ml	Chiếc	3
104	19	Ống đong	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 100 ml	Chiếc	6
		Loại 250 ml	Chiếc	6
		Loại 500 ml	Chiếc	12
		Loại 1000 ml	Chiếc	6
105	20	Bộ dụng cụ làm tiêu bản thực vật		1
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Kim mũi mác	Chiếc	6
		Kim khâu nấm	Chiếc	6
		Dao giải phẫu	Chiếc	6
		Panh kẹp cán ngắn	Chiếc	6
		Panh kẹp cán dài	Chiếc	6
		Kéo	Chiếc	6
		Đèn cồn	Chiếc	6
106	21	Phễu thuỷ tinh	Chiếc	6
107	22	Đũa khuấy	Chiếc	6
108	23	Khay đựng	Chiếc	10
109	24	Tủ đựng mẫu côn trùng	Chiếc	9
110	25	Vợt bắt côn trùng	Bộ	1
111	26	Khung ép mẫu cỏ	Chiếc	19
112	27	Bình phun thuốc trừ sâu đeo vai	Chiếc	3
113	28	Máy phun	Chiếc	1
114	29	Xô	Chiếc	6
115	30	Bàn thí nghiệm	Bộ	1
116	31	Cối chà	Chiếc	2
117	32	Chai đựng mẫu côn trùng	Chiếc	100
118	33	Thùng rác thông thường	Chiếc	1
119	34	Thùng rác chuyên dụng	Chiếc	1
120	35	Mẫu tiêu bản bệnh cây	Bộ	1

121	36	Mẫu tiêu bản côn trùng	Bộ	1
122	37	Hộp mẫu tiêu bản côn trùng	Bộ	1
123	38	Mẫu tiêu bản bệnh cây	Bộ	1
VII		Phòng thực hành sơ chế và bảo quản nông sản		
124	1	Bộ cân	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Cân phân tích	Chiếc	1
		Cân kỹ thuật	Chiếc	1
		Cân 1kg	Chiếc	1
		Cân 5 kg	Chiếc	1
		Cân 110 kg	Chiếc	1
125	2	Tủ sấy	Chiếc	1
126	3	Tủ lạnh	Chiếc	1
127	4	Máy khâu bao tải cầm tay	Chiếc	1
128	5	Máy hút chân không	Chiếc	1
129	6	Máy hút ẩm	Chiếc	1
130	7	Máy vi tính	Bộ	1
131	8	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
132	9	Nhiệt kế	Chiếc	1
133	10	Kệ nhiều tầng	Chiếc	6
134	11	Hộp nhựa	Chiếc	18
135	12	Thùng đựng	Chiếc	1
136	13	Bảng di động	Chiếc	1
137	14	Bộ dụng cụ cắt mẫu	Bộ	3
138	15	Bộ sàng nông sản	Bộ	3
VIII		Trại thực nghiệm		
139	1	Máy cày	Bộ	1
140	2	Máy bơm nước	Chiếc	1
141	3	Bình phun thuốc trừ sâu đeo vai	Chiếc	3
142	4	Máy phun thuốc	Chiếc	3
143	5	Máy cắt cỏ cầm tay	Chiếc	1
144	6	Nhà lưới kèm hệ thống tưới tiêu	Bộ	1
145	7	Máy băm rom	Chiếc	1
146	8	Bộ cân	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Cân điện tử	Chiếc	1
		Cân 100 kg	Chiếc	1
147	9	Xe rửa	Chiếc	3

148	10	Dụng cụ làm đất	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Cuốc	Chiếc	18
		Cào	Chiếc	18
		Thuổng	Chiếc	18
		Xẻng	Chiếc	18
149	11	Bộ dụng cụ làm vườn	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Dao phát	Chiếc	18
		Dao thái	Chiếc	18
		Kéo cắt cành	Chiếc	18
		Kéo	Chiếc	18
		Liềm	Chiếc	18
150	12	Thùng tưới hoa sen	Chiếc	3
151	13	Xô	Chiếc	3
152	14	Bộ thước	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Thước dây	Chiếc	3
		Thước cây	Chiếc	3
		Thước panme	Chiếc	3
		Thước đo độ dốc	Chiếc	3
153	15	Chậu	Chiếc	1
154	16	Thúng	Chiếc	3
155	17	Khay nhựa	Chiếc	3
156	18	Bộ dụng cụ tháo lắp cơ khí	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Đầu khâu 6 cạnh	Chiếc	3
		Bộ chòong	Chiếc	3
		Bộ cờ lê 2 đầu miệng	Chiếc	3
		Cờ lê 2 đầu vòng ngắn	Chiếc	3
		Đầu mở bugi	Chiếc	3
		Mỏ lết	Chiếc	3
		Tuốc nơ vít dẹt	Chiếc	3
		Tuốc nơ vít 4 cạnh	Chiếc	3
		Kìm mỏ nhọn	Chiếc	3
157	19	Bộ dụng cụ pha thuốc bảo vệ thực vật	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Cốc đong loại 100ml	Chiếc	3
		Đũa khuấy	Chiếc	3

158	20	Dây tưới nước	Chiếc	3
159	21	Bộ dụng cụ chiết, ghép	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Cưa	Chiếc	6
		Dao chiết	Chiếc	6
		Dao ghép	Chiếc	6
		Kéo cắt cành	Chiếc	6
		Kẹp ép cây	Chiếc	6
		Kìm tách vỏ	Chiếc	6
160	22	Dụng cụ ươm, gieo hạt giống và chăm sóc cây	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Sàng lưới thép	Chiếc	1
		Thùng ngâm hạt giống	Chiếc	6
		Khay đựng	Chiếc	10
		Khay gieo hạt	Chiếc	8
		Thùng tưới	Chiếc	3
161	23	Dụng cụ trồng cây	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Cuốc	Chiếc	6
		Cào	Chiếc	6
		Xẻng	Chiếc	6
		TỔNG		161

28.2. Nhà giáo:

a) Tổng số nhà giáo của từng ngành, nghề: 15 giảng viên

b) Tỷ lệ học sinh, sinh viên quy đổi/giáo viên, giảng viên quy đổi: 1,7 sinh viên/giảng viên.

c) Nhà giáo cơ hữu: 13 giảng viên

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Môn học, mô-đun, tín chỉ được phân công giảng dạy
1	Trương Thị Ly Na	Th.S Nông học	Dạy cao đẳng	Soạn thảo giáo án tích hợp/ Kỹ năng dạy nghề	MH.07 MH.13 MH.20
2	Trương Thị Hồng	Th.S Nông	Dạy cao	Soạn thảo giáo án tích hợp/ Kỹ năng	MH.11

	Phương	học	đăng	dạy nghề	MH.15
3	Đinh Thị Hoài Thương	Th.S Khoa học cây trồng	Dạy cao đẳng	Soạn thảo giáo án tích hợp/ Kỹ năng dạy nghề	MH.14 MH.21 MH.23
4	Bùi Thị Thục Anh	Th.S Trồng trọt	Dạy đại học	Soạn thảo giáo án tích hợp/ Kỹ năng dạy nghề	MH.16 MH.25 hoặc (MH.26 hoặc MH.27)
5	Phạm Thị Thuý Hoài	TS. Sinh học	Nghiệp vụ bậc 1	Soạn thảo giáo án tích hợp	MH.09 MH.08
6	Hồ Thị Thu Hà	KS.Bảo vệ thực vật	Chứng chỉ sư phạm dạy nghề		MH.10
7	Lê Thị Hương Giang	Th.S Trồng trọt	Dạy đại học		MH.17
8	Phạm Văn Quốc	Th.S Triết học	Chứng chỉ sư phạm dạy nghề		MH.06
9	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Th.S Triết học	Dạy cao đẳng		MH.05
10	Hoàng Trung Thành	Cử nhân anh văn	Dạy cao đẳng	Soạn thảo giáo án tích hợp/ Kỹ năng dạy nghề	MH.02
11	Lê Ngọc Thanh	Cử nhân sư phạm TĐTT	Dạy cao đẳng		MH.03
12	Trương Thế Anh	Cử nhân tin học	Dạy cao đẳng		MH.01
13	Lê Thanh Minh	Cử nhân GDQP	Chứng chỉ sư phạm dạy nghề		MH.04

d) Nhà giáo thỉnh giảng: 2 giảng viên

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Trình độ nghiệp vụ	Trình độ kỹ năng nghề	Môn học, mô-đun, tín chỉ được phân
----	-----------	---------------------	--------------------	-----------------------	------------------------------------

		được đào tạo	sư phạm		công giảng dạy
1	Nguyễn Đức Huy	KS Công nghệ sinh học	Dạy đại học		MH.12
2	Võ Thị Quỳnh Tiên	Cử nhân Tin học	Chứng chỉ sư phạm dạy nghề		MH.18 MH.19 MH.22

(Có hồ sơ nhà giáo kèm theo)

28.3. Thông tin chung về chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy

- Tên chương trình: Nông nghiệp công nghệ cao
- Thời gian đào tạo: 30 tháng
- Đối tượng tuyển sinh: học sinh THPT trở lên hoặc tương đương
- Chương trình đào tạo được ban hành theo Quyết định số 44/QĐ-CDKT ngày 15/01/2021 về việc Ban hành chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng nghề Nông nghiệp công nghệ cao của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Quảng Trị (có chương trình khung, chương trình chi tiết đào tạo kèm theo).

- Giáo trình và tài liệu giảng dạy được ban hành theo Quyết định số 12/QĐ-CDKT ngày 15/01/2021 về việc ban hành giáo trình và tài liệu tham khảo nghề Nông nghiệp công nghệ cao, trình độ Cao đẳng của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Quảng Trị (có giáo trình, tài liệu tham khảo kèm theo).

XXIX. Ngành, nghề: Lâm nghiệp; Trình độ đào tạo: Trung cấp; Quy mô tuyển sinh/năm: 25 học sinh/năm

29.1. Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo

a) Cơ sở vật chất

- Số phòng học lý thuyết chuyên môn: 10 phòng
- Số phòng/xưởng thực hành, thực tập: 07 phòng chuyên môn và 01 trại thực hành

tổng hợp

b) Thiết bị, dụng cụ đào tạo

		Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng
I		Phòng học kỹ thuật cơ sở		
1	1	Máy vi tính	Bộ	1
2	2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
3	3	Ti vi treo tường	Bộ	1
4	4	Bảng di động	Bộ	1

5	5	Nam châm dính bảng	Chiếc	12
6	6	Thuốc cây	Chiếc	1
7	7	Bút trình chiếu	Chiếc	1
8	8	Tiêu bản/ hình ảnh cây lương thực thực phẩm	Bộ	1
9	9	Tiêu bản/ hình ảnh sâu bệnh hại cây lương thực thực phẩm	Bộ	1
10	10	Bảo hộ lao động	Bộ	1
		Mỗi bao gồm:		
		Áo blouse	Chiếc	1
		Khẩu trang	Chiếc	1
		Găng tay	Đôi	1
		Mặt nạ phòng độc	Chiếc	1
		Ủng cao su	Đôi	1
		Quần bảo hộ	Chiếc	1
		Áo bảo hộ	Chiếc	1
		Dép đi trong phòng thí nghiệm	Đôi	1
II		Phòng thực hành máy vi tính		
11	1	Máy vi tính	Bộ	19
12	2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
13	3	Máy quét (Scanner)	Chiếc	1
14	4	Thiết bị lưu trữ dữ liệu	Chiếc	1
15	5	Máy in	Chiếc	1
16	6	Bộ phần mềm văn phòng	Bộ	1
17	7	Bộ gõ Tiếng Việt	Bộ	1
18	8	Phần mềm diệt virus	Bộ	1
19	9	Phần mềm xử lý thống kê	Bộ	1
III		Phòng ngoại ngữ		
20	1	Bàn điều khiển	Chiếc	1
21	2	Khối điều khiển trung tâm	Chiếc	1
22	3	Phần mềm điều khiển (LAB)	Bộ	1
23	4	Khối điều khiển thiết bị ngoại vi	Bộ	1
24	5	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
25	6	Máy vi tính	Bộ	19
26	7	Tai nghe	Bộ	19
27	8	Máy Scanner	Chiếc	1
28	9	Thiết bị lưu trữ dữ liệu	Chiếc	1
IV		Phòng thực hành hóa sinh		
29	1	Máy đo pH cầm tay	Chiếc	3
30	2	Máy chưng cất nước	Bộ	1

31	3	Tủ sấy	Chiếc	1
32	4	Nồi hấp	Chiếc	1
33	5	Tủ cấy vô trùng	Chiếc	1
34	6	Bộ bếp, nồi	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Bếp điện	Chiếc	1
		Nồi nấu	Chiếc	1
35	7	Máy lắc ông nghiệm	Chiếc	1
36	8	Máy khuấy từ	Chiếc	1
37	9	Tủ hút	Chiếc	1
38	10	Tủ lạnh	Chiếc	1
39	11	Bộ cân	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Cân phân tích	Chiếc	1
		Cân kỹ thuật	Chiếc	1
		Cân 1kg	Chiếc	1
		Cân 5 kg	Chiếc	1
40	12	Bộ kính phóng đại	Bộ	1
		Kính lúp cầm ray	Chiếc	6
41	13	Tủ âm	Chiếc	1
42	14	Máy vi tính	Chiếc	1
43	15	Máy chiếu (Projector)	Chiếc	1
44	16	Ấm kế đất	Chiếc	3
45	17	Máy chụp ảnh	Chiếc	2
46	18	Máy xay sinh tố	Chiếc	1
47	19	Bộ ống nghiệm	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Ống nghiệm	Chiếc	72
		Giá đựng ống nghiệm	Chiếc	12
48	20	Ống đong	Bộ	
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 100 ml	Chiếc	6
		Loại 250 ml	Chiếc	6
		Loại 500 ml	Chiếc	12
		Loại 1000 ml	Chiếc	6
49	21	Cốc mở	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 100 ml	Chiếc	6
		Loại 250 ml	Chiếc	6

		Loại 500 ml	Chiếc	6
		Loại 1000ml	Chiếc	6
		Bình định mức	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 50ml	Chiếc	6
		Loại 100ml	Chiếc	12
		Loại 500 ml	Chiếc	6
50	22	Loại 1000ml	Chiếc	6
		Bình tam giác	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 100ml	Chiếc	6
		Loại 250 ml	Chiếc	9
		Loại 500 ml	Chiếc	6
51	23	Loại 1000ml	Chiếc	3
		Bộ Pipet	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 10 ml	Chiếc	6
		Loại 20 ml	Chiếc	6
		Loại 25 ml	Chiếc	6
		Giá đỡ pipet	Chiếc	3
52	24	Bóp cao su	Chiếc	6
		Lọ đựng hóa chất	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 250 ml	Chiếc	6
		Loại 500 ml	Chiếc	12
53	25	Loại 1000 ml	Chiếc	6
		Phễu	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 5 cm	Chiếc	6
		Loại 7 cm	Chiếc	6
54	26	Loại 9 cm	Chiếc	6
55	27	Đĩa petri	Chiếc	20
56	28	Bộ cối, chày	Bộ	6
57	29	Muỗng (thìa)	Chiếc	6
58	30	Đũa thủy tinh	Chiếc	6
59	31	Lam	Hộp	9
60	32	Lamen	Hộp	9
		Bộ dụng cụ làm tiêu bản thực vật	Bộ	1
61	33	Mỗi bộ bao gồm:		

		Kim mũi móc	Chiếc	6
		Kim khâu nậm	Chiếc	6
		Dao giải phẫu	Chiếc	6
		Panh kẹp cán ngắn	Chiếc	6
		Panh kẹp cán dài	Chiếc	6
		Kéo	Chiếc	6
		Đèn cò	Chiếc	6
		Dụng cụ đo thể tích	Bộ	3
		Mỗi bộ bao gồm		
62	34	Ống thủy tinh	Chiếc	6
		Ống cao su	Chiếc	6
63	35	Thùng rác chuyên dụng	Chiếc	1
V		Phòng thực hành đất trồng - phân bón		
64	1	Máy đo pH cầm tay	Chiếc	3
65	2	Tủ sấy	Chiếc	1
66	3	Máy lắc ống nghiệm	Chiếc	1
67	4	Máy khuấy từ	Chiếc	1
68	5	Tủ hút	Chiếc	1
69	6	Tủ lạnh	Chiếc	1
		Bộ cân	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Cân phân tích	Chiếc	1
		Cân kỹ thuật	Chiếc	1
		Cân 1kg	Chiếc	1
70	7	Cân 5 kg	Chiếc	1
71	8	Máy vi tính	Bộ	1
72	9	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
73	10	Ấm kế đất	Chiếc	1
74	11	Máy li tâm	Chiếc	1
75	12	Máy chụp ảnh	Chiếc	2
		Bộ ống nghiệm	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Ống nghiệm	Chiếc	20
76	13	Giá đựng ống nghiệm	Chiếc	12
		Ống đong	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 100 ml	Chiếc	6
		Loại 250 ml	Chiếc	6
77	14	Loại 500 ml	Chiếc	12

		Loại 1000 ml	Chiếc	6
78	15	Cốc mô	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 100 ml	Chiếc	6
		Loại 250 ml	Chiếc	6
		Loại 500 ml	Chiếc	6
		Loại 1000ml	Chiếc	6
79	16	Bình định mức	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 50ml	Chiếc	6
		Loại 100ml	Chiếc	12
		Loại 500 ml	Chiếc	6
		Loại 1000ml	Chiếc	6
80	17	Bình tam giác	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 100ml	Chiếc	6
		Loại 250 ml	Chiếc	9
		Loại 500 ml	Chiếc	6
		Loại 1000ml	Chiếc	3
81	18	Bộ Pipet	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 10 ml	Chiếc	6
		Loại 20 ml	Chiếc	6
		Loại 25 ml	Chiếc	6
		Giá đỡ pipet	Chiếc	3
		Bóp cao su	Chiếc	6
82	19	Lọ đựng hóa chất	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 250 ml	Chiếc	6
		Loại 500 ml	Chiếc	12
		Loại 1000 ml	Chiếc	6
83	20	Phễu	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 5 cm	Chiếc	6
		Loại 7 cm	Chiếc	6
		Loại 9 cm	Chiếc	6
84	21	Dụng cụ đo thể tích	Bộ	3
		Mỗi bộ bao gồm		
		Ống thủy tinh	Chiếc	6

		Ống cao su	Chiếc	6
85	22	Thùng rác chuyên dụng	Chiếc	1
VI		Phòng thực hành bảo vệ thực vật		
86	1	Tủ sấy	Chiếc	1
87	2	Nồi hấp vô trùng	Chiếc	1
88	3	Buồng cấy vô trùng	Chiếc	1
89	4	Tủ hút	Chiếc	1
90	5	Tủ âm	Chiếc	1
91	6	Máy chưng cất nước	Chiếc	1
92	7	Bộ kính phóng đại	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Kính hiển vi quang học	Chiếc	2
		Kính lúp cầm tay	Chiếc	6
93	8	Bộ cân	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Cân phân tích	Chiếc	1
		Cân kỹ thuật	Chiếc	1
		Cân 1kg	Chiếc	1
		Cân 5 kg	Chiếc	1
94	9	Tủ lạnh	Chiếc	1
95	10	Máy lắc ống nghiệm	Chiếc	1
96	11	Máy vi tính	Bộ	1
97	12	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
98	13	Máy lắc	Chiếc	1
99	14	Máy chụp ảnh	Chiếc	2
100	15	Kéo cắt cành	Chiếc	18
101	16	Bình giữ lạnh	Chiếc	3
102	17	Đĩa petri	Chiếc	19
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Loại (60 x 15) mm	Chiếc	6
		Loại (90 x 15) mm	Chiếc	6
		Loại (100 x 15) mm	Chiếc	6
		Loại (100 x 20) mm	Chiếc	6
103	18	Bình tam giác	Bộ	3
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 100ml	Chiếc	6
		Loại 250 ml	Chiếc	9
		Loại 500 ml	Chiếc	6
		Loại 1000ml	Chiếc	3

104	19	Ống đong	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Loại 100 ml	Chiếc	6
		Loại 250 ml	Chiếc	6
		Loại 500 ml	Chiếc	12
		Loại 1000 ml	Chiếc	6
105	20	Bộ dụng cụ làm tiêu bản thực vật		1
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Kim mũi mác	Chiếc	6
		Kim khâu nậm	Chiếc	6
		Dao giải phẫu	Chiếc	6
		Panh kẹp cán ngắn	Chiếc	6
		Panh kẹp cán dài	Chiếc	6
		Kéo	Chiếc	6
		Đèn cồn	Chiếc	6
106	21	Phễu thủy tinh	Chiếc	6
107	22	Đũa khuấy	Chiếc	6
108	23	Khay đựng	Chiếc	10
109	24	Tủ đựng mẫu côn trùng	Chiếc	9
110	25	Vợt bắt côn trùng	Bộ	1
111	26	Khung ép mẫu cỏ	Chiếc	19
112	27	Bình phun thuốc trừ sâu đeo vai	Chiếc	3
113	28	Máy phun	Chiếc	1
114	29	Xô	Chiếc	6
115	30	Bàn thí nghiệm	Bộ	1
116	31	Cối chày	Chiếc	2
117	32	Chai đựng mẫu côn trùng	Chiếc	100
118	33	Thùng rác thông thường	Chiếc	1
119	34	Thùng rác chuyên dụng	Chiếc	1
120	35	Mẫu tiêu bản bệnh cây	Bộ	1
121	36	Mẫu tiêu bản côn trùng	Bộ	1
122	37	Hộp mẫu tiêu bản côn trùng	Bộ	1
123	38	Mẫu tiêu bản bệnh cây	Bộ	1
VII		Phòng thực hành sơ chế và bảo quản nông sản		
124	1	Bộ cân	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Cân phân tích	Chiếc	1
		Cân kỹ thuật	Chiếc	1
		Cân 1kg	Chiếc	1

		Cân 5 kg	Chiếc	1
		Cân 110 kg	Chiếc	1
125	2	Tủ sấy	Chiếc	1
126	3	Tủ lạnh	Chiếc	1
127	4	Máy khâu bao tải cầm tay	Chiếc	1
128	5	Máy hút chân không	Chiếc	1
129	6	Máy hút ẩm	Chiếc	1
130	7	Máy vi tính	Bộ	1
131	8	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
132	9	Nhiệt kế	Chiếc	1
133	10	Kệ nhiều tầng	Chiếc	6
134	11	Hộp nhựa	Chiếc	18
135	12	Thùng đựng	Chiếc	1
136	13	Bảng di động	Chiếc	1
137	14	Bộ dụng cụ cắt mẫu	Bộ	3
138	15	Bộ sàng nông sản	Bộ	3
VIII		Trại thực nghiệm		
139	1	Máy cày	Bộ	1
140	2	Máy bơm nước	Chiếc	1
141	3	Bình phun thuốc trừ sâu đeo vai	Chiếc	3
142	4	Máy phun thuốc	Chiếc	3
143	5	Máy cắt cỏ cầm tay	Chiếc	1
144	6	Nhà lưới kèm hệ thống tưới tiêu	Bộ	1
145	7	Máy băm rơm	Chiếc	1
		Bộ cân	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Cân điện tử	Chiếc	1
146	8	Cân 100 kg	Chiếc	1
147	9	Xe rửa	Chiếc	3
		Dụng cụ làm đất	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Cuốc	Chiếc	18
		Cào	Chiếc	18
		Thuổng	Chiếc	18
148	10	Xẻng	Chiếc	18
		Bộ dụng cụ làm vườn	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Dao phát	Chiếc	18
149	11	Dao thái	Chiếc	18

		Kéo cắt cành	Chiếc	18
		Kéo	Chiếc	18
		Liềm	Chiếc	18
150	12	Thùng tưới hoa sen	Chiếc	3
151	13	Xô	Chiếc	3
		Bộ thước	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Thước dây	Chiếc	3
		Thước cây	Chiếc	3
		Thước panme	Chiếc	3
152	14	Thước đo độ dốc	Chiếc	3
153	15	Chậu	Chiếc	1
154	16	Thúng	Chiếc	3
155	17	Khay nhựa	Chiếc	3
		Bộ dụng tháo lắp cơ khí	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Đầu khẩu 6 cạnh	Chiếc	3
		Bộ chòong	Chiếc	3
		Bộ cờ lê 2 đầu miệng	Chiếc	3
		Cờ lê 2 đầu vòng ngắn	Chiếc	3
		Đầu mở bugi	Chiếc	3
		Mỏ lét	Chiếc	3
		Tuốc nơ vít dẹt	Chiếc	3
		Tuốc nơ vít 4 cạnh	Chiếc	3
156	18	Kìm mỏ nhọn	Chiếc	3
		Bộ dụng cụ pha thuốc bảo vệ thực vật	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Cốc đong loại 100ml	Chiếc	3
157	19	Đũa khuấy	Chiếc	3
158	20	Dây tưới nước	Chiếc	3
		Bộ dụng cụ chiết, ghép	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Cưa	Chiếc	6
		Dao chiết	Chiếc	6
		Dao ghép	Chiếc	6
		Kéo cắt cành	Chiếc	6
		Kẹp ép cây	Chiếc	6
159	21	Kìm tách vỏ	Chiếc	6
160	22	Dụng cụ ươm, gieo hạt giống và chăm sóc cây	Bộ	1

		Mỗi bộ bao gồm		
		Sàng lưới thép	Chiếc	1
		Thùng ngâm hạt giống	Chiếc	6
		Khay đựng	Chiếc	10
		Khay gieo hạt	Chiếc	8
		Thùng tưới	Chiếc	3
161	23	Dụng cụ trồng cây	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Cuốc	Chiếc	6
		Cào	Chiếc	6
		Xẻng	Chiếc	6
		TỔNG		161